**CHƯƠNG TRÌNH KHUNG BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG KIỂM TOÁN**

**DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

**1. Mục tiêu và đối tượng bồi dưỡng**

***1.1. Mục tiêu***

- Chương trình cấp độ 1: Trang bị cho học viên các kỹ năng kiểm toán chi tiết việc chấp hành pháp luật và chế độ về quản lý tư và xây dựng và báo cáo quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành.

- Chương trình cấp độ 2: Trang bị cho học viên các kỹ năng kiểm toán tính kinh tế, hiệu quả và hiệu lực của dự án đầu tư xây dựng công trình và kỹ năng kiểm toán đặc thù đối với một số loại hình dự án đầu tư.

- Chương trình cấp độ 3: Trang bị cho học viên một số kỹ năng kiểm toán chuyên sâu kiểm toán dự án đầu tư xây dựng công trình.

***1.2. Đối tượng***

- Chương trình cấp độ 1:

+ Cấp độ 1: Công chức được phân công kiểm toán dự án đầu tư có từ 1-2 năm kinh nghiệm công tác tại KTNN; các đối tượng khác cần bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán dự án đầu tư (tương đương với tiền KTV).

- Chương trình cấp độ 2:

+ Cấp độ 2: Công chức được phân công kiểm toán dự án đầu tư có từ 3-6 năm kinh nghiệm công tác tại KTNN; các đối tượng khác cần bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán dự án đầu tư (tương đương KTV)…

- Chương trình cấp độ 3:

+ Cấp độ 3: Các công chức được phân công kiểm toán dự án đầu tư có từ 6 năm kinh nghiệm công tác tại KTNN trở lên; các đối tượng khác cần bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán dự án đầu tư (tương đương KTVC)

**2. Chương trình bồi dưỡng**

***2.1. Thời gian***

Tổng thời gian bồi dưỡng của Chương trình là 160 tiết.

Phân bổ lý thuyết và trao đổi, thảo luận: 70% lý thuyết; 30% thảo luận.

*2.1.1. Chương trình cấp độ 1*: *56 tiết*

(1) Bồi dưỡng tập trung trên lớp: 40 tiết.

(2) Ôn tập, kiểm tra: 16 tiết.

*2.1.2. Chương trình cấp độ 2*: *64 tiết*

(1) Bồi dưỡng tập trung trên lớp: 48 tiết.

(2) Ôn tập, kiểm tra: 16 tiết.

*2.1.3. Chương trình cấp độ 3*: *40 tiết*

(1) Bồi dưỡng tập trung trên lớp: 28 tiết.

(2) Ôn tập, kiểm tra: 12 tiết.

***2.2. Phương pháp***

*2.2.1. Phương pháp giảng dạy*

Kết hợp các phương pháp: Giới thiệu của giảng viên và thảo luận, trao đổi

*2.2.2. Phương pháp đánh giá*

Làm bài kiểm tra hết môn sau khi kết thúc chương trình.

**3. Cấu trúc nội dung chương trình**

***3.1. Chương trình kỹ năng kiểm toán dự án đầu tư xây dựng công trình cấp độ 1***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Chuyên đề** | **Số tiết** |
| 1 | Tổng quan về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình  | 8 |
| 2 | Tổng quan quy trình kiểm toán dự án đầu tư xây dựng công trình | 8 |
| 3 | Kỹ năng kiểm toán chi tiết việc chấp hành pháp luật, chế độ quản lý đầu tư xây dựng; chế độ tài chính kế toán. | 12 |
| 4 | Kỹ năng kiểm toán chi tiết giá trị khối lượng hoàn thành hoặc hạng mục công trình hoàn thành  | 12 |
|  | ***Ôn tập, kiểm tra*** | ***16*** |
|  | **Tổng thời lượng: 56 tiết (tương đương 7 ngày)** |

***3.2. Chương trình kỹ năng kiểm toán dự án đầu tư xây dựng công trình cấp độ 2***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Chuyên đề** | **Số tiết** |
| 1 | Kỹ năng khảo sát, thu thập thông tin, phân tích xác định rủi ro, trọng tâm kiểm toán và lập KHKT dự án đầu tư | 12 |
| 2 | Kỹ năng kiểm toán đối với dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng công nghiệp | 12 |
| 3 | Kỹ năng kiểm toán đối với Dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, giao thông, công trình thủy lợi. | 12 |
| 4 | Kỹ năng kiểm toán đối với dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ODA | 12 |
|  | ***Ôn tập, kiểm tra*** | ***16*** |
|  | **Tổng thời lượng: 64 tiết (tương đương 8 ngày)** |

***3.3. Chương trình kỹ năng kiểm toán dự án đầu tư xây dựng công trình cấp độ 3***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Chuyên đề** | **Số tiết** |
| 1 | Kỹ năng phân tích kiểm toán dự án đầu tư trong việc lập Biên bản kiểm toán và Báo cáo kiểm toán. | 8 |
| 2 | Kỹ năng kiểm toán đánh giá tính kinh tế, hiệu quả và hiệu lực của dự án đầu tư xây dựng công trình. | 8 |
| 3 | Kỹ năng kiểm toán chuyên sâu Báo cáo quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành. | 12 |
|  | ***Ôn tập, kiểm tra*** | ***12*** |
|  | **Tổng thời lượng: 40 tiết (tương đương 5 ngày)** |